

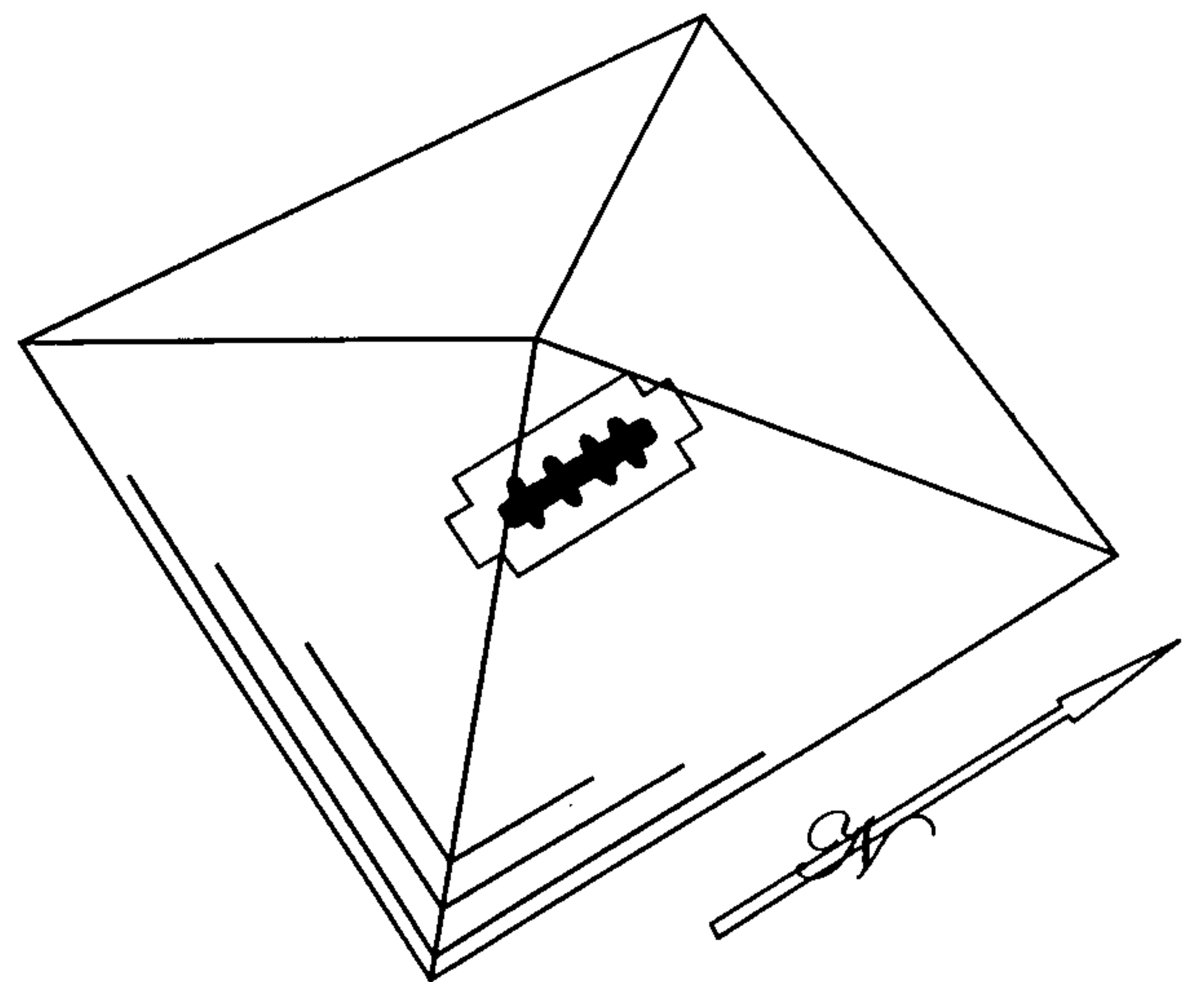
ĐIỀU KỶ DIỆU CỦA MÔ HÌNH KIM TỰ THÁP

NGUYỄN VĂN THẮNG

Năm 1959, Karl Drbal, một kĩ sư vô tuyến người Tiệp Khắc (cũ) đã được cấp bằng sáng chế (patent) với việc ông đã khám phá về tác dụng của mô hình kim tự tháp Ai Cập (KTT) với các vật liệu không dẫn điện (giấy, gỗ, plastic) phỏng theo hình dạng KTT Cheops Ai cập (kim tự tháp Cheops là KTT lớn nhất ở Giza - Ai Cập, cạnh của nền đo được từ 23.026m đến 23.045m).

Bằng sáng chế của Karl Drbal được xem là một điều kỳ lạ đặc biệt nhất trong những bằng sáng chế. Đơn xin cấp patent của Karl Drbal mất 10 năm trời để xét duyệt. Trong suốt một thập niên đó, ông đã phải liên tục bổ sung, lập lại những bằng chứng kiểm nghiệm mới của mình. Và, cùng đồng hành với ông, vị Chủ tịch Hội đồng giám khảo đã đích thân làm thử nghiệm nhiều năm liên tiếp. Cuối cùng, Ủy ban xét duyệt cấp bằng Sáng chế của Nhà nước Tiệp Khắc đã phải công nhận khám phá kỳ diệu của ông. Bằng sáng chế mang mã số 91304 với tiêu đề thật giản dị: “Một dụng cụ nhằm giữ độ bền của lưỡi dao cạo”, và được mô tả như sau:

Đặt một lưỡi dao cạo râu sau khi đã sử dụng (đã cùn không thể tiếp tục cạo râu được nữa) vào trong mô hình KTT ở vị trí bằng 1/3 chiều cao của KTT theo hướng Bắc-Nam. Năng lượng điện, từ trường, điện từ trường, lực hút của quả đất... hay có thể những phạm vi và năng lượng khác chưa được định nghĩa đã phát ra từ bên trong mô hình KTT có tác dụng tái tạo cơ chế và hình dạng của lưỡi dao cạo bị “hao mòn, hư hại, tổn thương” sau khi sử dụng (cạo râu).



Mô hình Kim tự tháp thí nghiệm trên lưỡi dao cạo của Karl Drbal

Ảnh: TL

Ngay chính Karl Drbal cũng đã hết sức ngạc nhiên khi thấy lưỡi dao cạo bị “cùn” có thể sắc bén trở lại, thép bị “hao mòn” có thể “mọc” lại. Công năng của mô hình KTT làm cho thép trở thành một “sinh vật”, một vật sống có thể “tăng trưởng”.

Sau khi bằng sáng chế của Karl Drbal được phổ biến, vào đầu thập niên 60 của thế kỷ 20, tại nhiều nước Châu Âu, đặc biệt ở Mỹ rộ lên phong trào tìm hiểu và ứng dụng năng lượng của mô hình KTT.

Bác sĩ Boris Vern, giám đốc của dự án nghiên cứu KTT Ai Cập tại Mỹ đã dẫn đầu một nhóm chuyên viên làm nhiều thí nghiệm về tác dụng của “năng lượng” bên trong của mô hình KTT làm bằng plastic. Năng lực “bảo quản” của năng lượng trong mô hình KTT đã được thử nghiệm nhiều lần trên hoa, quả, rau cải, thú, cá, côn trùng,... và kết quả đều giống nhau: Các vật để trong mô hình KTT không bị hư hoại và phẩm chất không khác với lúc còn tươi

bao nhiêu.

Ông Boris Vern cũng đã trực tiếp làm các thí nghiệm riêng lẻ như sau: Đặt một miếng thịt lợn trong mô hình KTT và để trong phòng tắm (nơi có độ ẩm cao nhất) tại nơi làm việc. Sau 3 ngày, miếng thịt phát ra mùi hôi nhưng đến ngày thứ 6 thì miếng thịt trở thành thứ “thịt khô”. Tiếp tục để miếng thịt trong KTT thêm 6 tháng nữa mà vẫn ăn được ngon lành. Ông lại làm một thí nghiệm khác bằng việc đặt một khoanh dưa hấu chín đỏ vào KTT, 3 ngày sau, khoanh dưa hấu teo lại bằng một trái đào nhưng khi ăn vị vẫn ngọt và giữ mùi dưa hấu tươi.

Bà Joan Ann De Mattia, giáo sư môn Luyện trí nhớ và Phương pháp Tập trung thuộc Học viện Psychorientology ở Laredo, Texas là một trong những người ham thích nghiên cứu về năng lượng của KTT. Bà đã trực tiếp mua một số KTT bằng giấy để làm các thí nghiệm khác nhau (được sự đồng ý của K. Drbal, một Công ty ở Mỹ ra đời đã thương mại hoá bằng việc chuyên sản xuất hàng loạt mô hình KTT bằng giấy, gỗ, plastic). Một trong những thí nghiệm thích thú của bà có lẽ là trên hoa hồng. Bà lấy 3 nhánh hoa hồng màu vàng tương đối đồng nhất, đặt ngẫu nhiên một trong 3 nhánh vào một KTT, một nhánh để bên ngoài để so sánh hàng ngày, nhánh còn lại đặt vào KTT thứ 2 nhưng không mở ra hàng ngày. Đến ngày thứ 4, cánh hoa hồng trong KTT gần như đã khô nhưng màu sắc không thay đổi bao nhiêu và vẫn còn một ít mùi thơm trong khi đó nhánh hoa hồng để ngoài không còn mùi và cánh hoa bắt đầu úa và rụng. Riêng nhánh hồng trong KTT trong suốt thời gian 4 ngày không hề mở ra đã khô nhưng màu sắc vẫn được giữ nguyên như ngày đầu. Bà lại thử nghiệm trên các loại rau như: cần lá, ngò, rau thơm... đã cho thấy mùi vị, màu sắc gần như không thay đổi sau 4 ngày. Thử nghiệm trên nho cũng có hiệu quả tương tự, vị nho để trong mô hình KTT vẫn là vị nho tươi chứ không phải biến thành vị nho khô.

Bà Mattia cũng đã nghiên cứu xem năng lượng của mô hình KTT có toả ra bên ngoài không và đã làm thêm những thí nghiệm để trắc nghiệm năng lượng toả ra dưới đáy và trên đỉnh KTT. Bà treo mô

hình KTT bằng giấy trên một cây cảnh trồng trong nhà sắp chết. Điều ngạc nhiên đã xảy ra, chỉ sau 3 ngày cây đã “tỉnh” và sau 7 ngày cây sống lại tốt tươi. Bà lại đặt mô hình KTT dưới gầm giường ngay vị trí giữa lưng. Sau một đêm ngủ bà có cảm giác trong người tràn đầy sinh lực khi thức dậy. Nhiều người bạn của bà cũng xác nhận điều này khi bà hướng dẫn cho họ cách thử nghiệm trên. Trong một lần tình cờ, bà đặt một mô hình KTT giấy màu đỏ ở phía dưới ghế ngồi và sau chừng nửa giờ, bà cảm giác có một kích thích về tình dục thật lạ lùng. Bà thử với bạn trai mình và cũng có cùng một hiệu quả. Bạn của bà cũng xác nhận điều này khi họ tò mò làm thử.

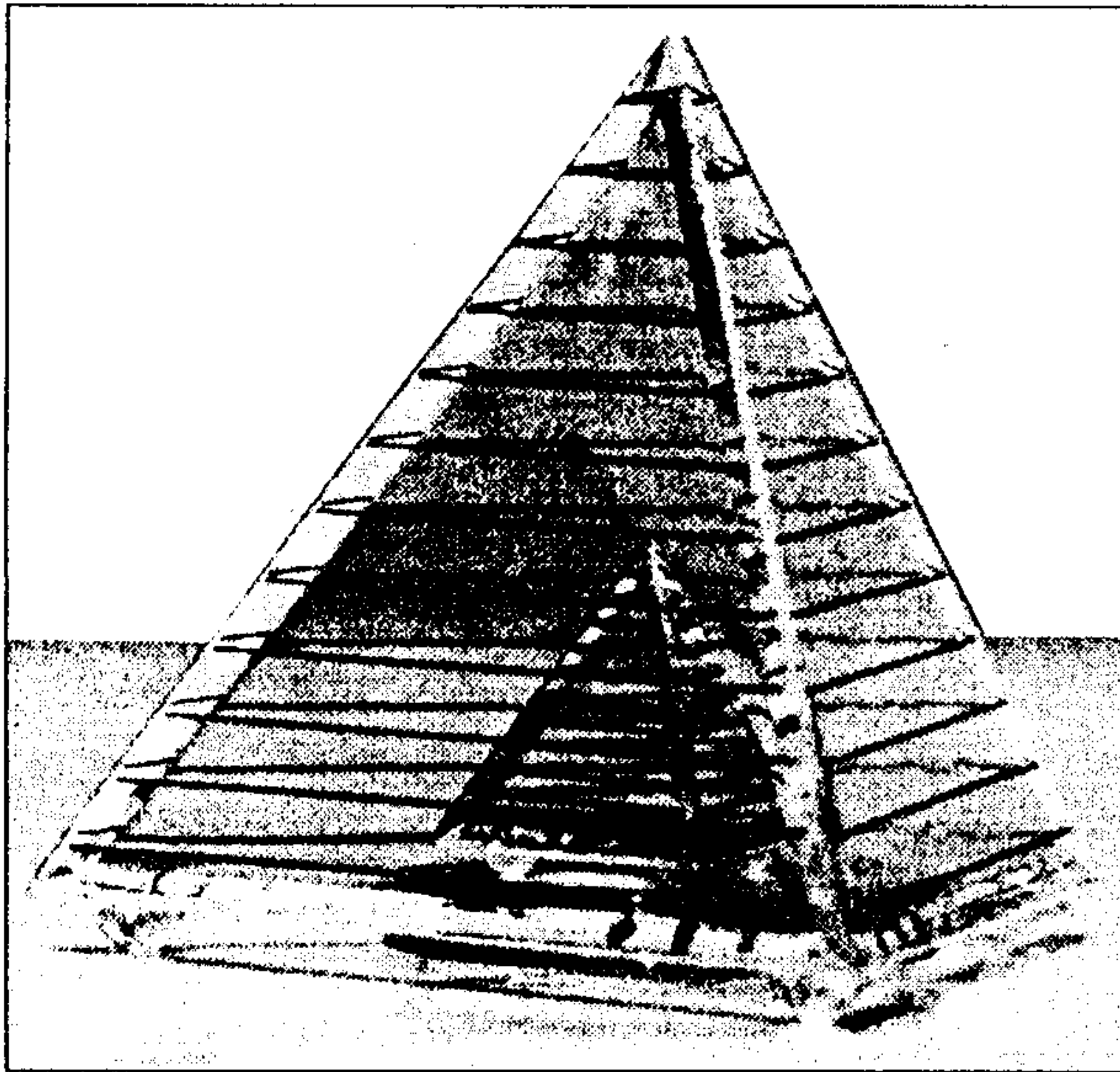
Đứng trước hàng loạt các thí nghiệm và trải nghiệm thực tế đầy khích lệ, gần đây các nhà nghiên cứu về sinh hoá bắt đầu nghiên cứu ảnh hưởng của mô hình KTT lên các vi sinh vật và đã cho thấy: các loại vi sinh và vi trùng gây bệnh đặt bên trong mô hình KTT có những hoạt động khác so với bên ngoài. Các loại nấm mốc tăng trưởng chậm hơn trong môi trường KTT so với bên ngoài. Một vài bệnh viện ở châu Âu đã sử dụng các hộp có hình dạng KTT để lưu giữ các bộ phận trong cơ thể được người chết hiến tặng.

Trong suốt thập niên 70 của thế kỷ trước, nhiều Công ty sản xuất hàng thực phẩm ở các nước châu Âu đã dùng bao bì có dáng KTT để trữ thực phẩm sản xuất và phân phối cho người tiêu dùng. Nhiều người cho rằng, thực phẩm được cất giữ trong các hộp KTT giữ được lâu hơn, mùi vị thơm ngon hơn.

Với công năng “bảo quản” của năng lượng luân lưu trong lòng mô hình KTT, người ta bắt đầu tin vào sự trợ lực của năng lượng này cho sự thiên định và chữa bệnh. Những người đội nón có hình dạng KTT Ai Cập cho rằng, họ nhận được một luồng năng lượng đặc biệt phát xuất từ nón này làm tăng năng lượng của chính cơ thể họ. Nhiều người tập luyện trong các lều vải có hình dạng KTT đã tiếp thu được một nguồn năng lượng rất mạnh và cảm thấy tràn đầy sinh lực sau vài giờ ở trong lều KTT.

Đối với ngành Nhân điện (một trong những ngành y học bổ sung), ứng dụng năng lượng phát ra

bên ngoài mô hình kinh tự tháp - Nhân điện (KTTNĐ) để chữa bệnh quan trọng không kém năng lượng luân lưu bên trong. Câu chuyện sau đây cho thấy công năng phục hồi và tái tạo của KTTNĐ đối với các tế bào bị hủy hoại do sức nóng của nước gây ra thật diệu kỳ:



Kim tự tháp nhân điện đôi

Ảnh: TL

Vào đầu năm 1997, vợ chồng ông bà Thành (Thái Lan) đã học đến Trung cấp trong ngành Nhân điện có sử dụng KTT đôi Nhân điện. Trong

một buổi tiệc, do sự sơ ý, bà Thành đã bị cả cái lẩu điện đầy nước súp đang sôi đổ ập lên người khiến bà bị bỏng hết phần trước mình từ ngực xuống tận bụng, đùi. Các chỗ bị bỏng một phần da bị phồng rộp lên, có chỗ bị lột hết da. Tại phòng cấp cứu của bệnh viện, ông Thành đợi lúc y bác sĩ không có mặt, ông dùng KTTNĐ trị cho bà bằng cách, rà KTTNĐ trên các vết bỏng, cách da chừng 3cm, cùng lúc dùng Luân xa 6 (thuật ngữ ngành Nhân điện) nhìn từ đỉnh xuống đáy để bổ sung năng lượng. Ngày hôm sau bà Thành đã đỡ đau nhiều, đặc biệt các chỗ da bị phồng nước bắt đầu xẹp xuống và dính trở lại với thịt, phần bị lột da cũng lành mau chóng trước sự ngạc nhiên của y bác sĩ điều trị, vì họ chưa từng thấy trường hợp nào bị bỏng nặng lại phục hồi nhanh đến vậy. Bà Thành được xuất viện mấy ngày sau đó, các chỗ bị bỏng khi lành chỉ để lại những vết sẹo nhỏ, mờ.

Như vậy, qua vô số thử nghiệm và ứng dụng trong suốt mấy thập niên qua từ sau khi bằng sáng chế được cấp cho kỹ sư Karl Drbal, không ai còn có thể nghi ngờ gì nữa về khả năng kì diệu của mô hình KTT Ai Cập. Mở ra nhiều hướng nghiên cứu và ứng dụng mới trong đời sống và bảo vệ sự phát triển bền vững Toàn cầu như nền văn minh xưa đã từng xây nên những KTT.

N.V.T